

Số: 312 /QĐ-UBND

Krông pa, ngày 31 tháng 12 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc giao dự toán chi Ngân sách Nhà nước cho các đơn vị sử dụng ngân sách huyện năm 2020

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 38/2019/TT-BTC ngày 28 tháng 6 năm 2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2020, kế hoạch tài chính – ngân sách nhà nước 03 năm 2020-2022; kế hoạch tài chính 05 năm tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương giai đoạn 2021-2025;

Thực hiện Quyết định số: 759/QĐ - UBND ngày 13/12/2019 của UBND tỉnh về giao dự toán thu - chi ngân sách năm 2019 cho các huyện, thành phố, thị xã;

Thực hiện Nghị quyết số: 67/NQ – HĐND ngày 30/12/2019 của HĐND huyện khóa XI, kỳ họp thứ mười về phê chuẩn phân bổ dự toán ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách huyện năm 2020;

Xét Tờ trình số: 365/TTr – TCKH ngày 30/12/2019 của Trưởng Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Quyết định giao dự toán chi Ngân sách Nhà nước cho các đơn vị sử dụng ngân sách huyện năm 2020 số tiền: 69.697.000.000 đồng (*Bằng chữ: Sáu mươi chín tỷ sáu trăm chín mươi bảy triệu đồng chẵn*).

(*Có danh sách kèm theo*)

**Điều 2.** Thủ trưởng các cơ quan, ban ngành tổ chức lập dự toán chi Ngân sách Nhà nước theo đúng Luật ngân sách, NĐ 130/2005/NĐ – CP và NĐ 117/2013/NĐ – CP, NĐ 16/2015/NĐ - CP và các thông tư hướng dẫn. Sử dụng kinh phí hiệu quả, tiết kiệm, tăng thu nhập cho cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

- Dự toán chi ngân sách phải bố trí tối thiểu 5% tổng chi thường xuyên (*trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ*) trong dự toán để cân đối mua sắm và sửa chữa nhỏ tài sản, trang bị cho đơn vị theo đúng tiêu chuẩn và định mức quy định.

- Dự toán chi ngân sách năm 2020 đã tính đủ nhu cầu thực hiện cải cách tiền lương và các chế độ theo quy định của Nhà nước tại thời điểm 31/10/2019.

- Giữ lại 10% tiết kiệm chi thường (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ) trong dự toán ở ngân sách cấp huyện để tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2020.

- Phòng Tài chính – KH thẩm định dự toán và quy chế chi tiêu nội bộ của các đơn vị sử dụng ngân sách huyện theo các quy định hiện hành.

**Điều 3.** Chánh văn phòng HĐND - UBND huyện, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện, Thủ trưởng các đơn vị có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. /.

**Nơi nhận:**

- TT Huyện ủy ( b/c);
- TT HĐND Huyện (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND Huyện;
- Như điều 3;
- Lưu VT.



Tô Văn Chánh

**BẢNG TỔNG HỢP GIAO DỰ TOÁN NĂM 2019**

Đơn vị: Đồng


<b>STT</b>	<b>NỘI DUNG</b>	<b>SỐ TIỀN</b>	<b>GHI CHÚ</b>
01	Chi thường xuyên khối Huyện Ủy	9.511.000.000	Phụ lục 01
02	Chi thường xuyên khối đoàn thể	3.965.000.000	Phụ lục 02
03	Chi thường xuyên khối Ủy ban	17.253.000.000	Phụ lục 03
04	Chi thường xuyên sự nghiệp ANQP	5.553.000.000	Phụ lục 04
05	Nguồn SN VH TT - TDTT - TTTH	4.066.000.000	Phụ lục 05
06	Nguồn sự nghiệp lưu trữ	643.000.000	Phụ lục 06
07	Nguồn sự nghiệp kinh tế	18.293.000.000	Phụ lục 07
08	Nguồn sự nghiệp khoa học công nghệ	350.000.000	Phụ lục 08
09	Nguồn sự nghiệp đảm bảo xã hội	10.063.000.000	Phụ lục 09
	<b>Tổng cộng:</b>	<b>69.697.000.000</b>	

Bằng chữ: ( Sáu mươi chín tỷ sáu trăm chín mươi bảy triệu đồng chẵn).



**DANH SÁCH GIAO DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NĂM 2020**( Kèm theo quyết định số: *312/QĐ* - UBND ngày *31* tháng 12 năm 2017 của UBND Huyện)*Chi thường xuyên: Khối huyện ủy*

Đvt: 1.000đ

Số TT	Đơn vị	Tổng Dự toán giao năm 2020	Thực hiện chế độ tự chủ	Thực hiện chế độ không tự chủ	Ghi chú
1	2	3=4+5	4	5	6
-	Chi thường xuyên	5.988.000	5.988.000		Bao gồm hỗ trợ đơn vị có dưới 5BC 10tr
-	Chi các hoạt động đặc thù	594.000		594.000	
-	Phụ cấp trách nhiệm DQTV khối đảng - Đoàn thể	23.000	-	23.000	
-	Chi hoạt động thường xuyên khác ngoài định mức biên chế của VP HU	512.000		512.000	
-	Phụ cấp huyện ủy viên	265.000		265.000	
-	Chăm sóc sức khỏe cán bộ	400.000		400.000	
-	KP triển khai chi thị 05 - BTC	54.000		54.000	
-	Chi công tác đảng (theo quyết định 856)	420.000		420.000	
-	Hỗ trợ hoạt động và phụ cấp Báo cáo viên	172.000		172.000	
-	Hỗ trợ HUV dự họp chi bộ	60.000		60.000	
-	Hỗ trợ kinh phí hoạt động của LL cốt cán trong phong trào tôn giáo (Ban dân vận)	118.000		118.000	Nguồn SN ANQP
-	Chi hoạt động các ban chỉ đạo, hoạt động kiểm tra, giám sát....	485.000		485.000	
-	Chi khám sức khỏe, thăm quan,...cho lãnh đạo lão thành	420.000		420.000	HUV qua các thời kỳ
<b>Tổng cộng</b>		<b>9.511.000</b>	<b>5.988.000</b>	<b>3.523.000</b>	

Ghi chú: - *Quỹ lương và các khoản phụ cấp của cán bộ có mặt đến 30/10/2019 đã được phân bổ đủ theo mức lương tối thiểu 1.490.000 đ. Từ nguồn dự toán sự nghiệp, nguồn 10% tiết kiệm chi thường xuyên và nguồn tình sung để thực hiện cải cách tiền lương.*

- *Dự toán giao cho các đơn vị thực hiện năm 2020 đã trừ 10% tiết kiệm để thực hiện cải cách tiền lương chung của huyện.*

**DANH SÁCH GIAO DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NĂM 2020***Chi thường xuyên: Khối đoàn thể*

Đvt: 1.000đ

Số TT	Đơn vị	Tổng Dự toán giao năm 2020	Thực hiện chế độ tự chủ	Thực hiện chế độ không tự chủ	Ghi chú
1	2	3=4+5	4	5	6
<b>1</b>	<b>UB Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện</b>	<b>1.417.000</b>	<b>1.084.000</b>	<b>333.000</b>	
-	Chi quản lý	1.084.000	1.084.000		
-	Chi các hoạt động thường xuyên khác ngoài định mức biên chế của UBMTTQ VN (đặc thù mặt trận)	67.000		67.000	
-	Chi công tác tổ chức HN tiếp xúc cử tri của ĐB QH và ĐB HĐND tỉnh	90.000		90.000	
-	Chi phụ cấp Ủy viên MT là người không hưởng lương	23.000		23.000	
-	Chi hỗ trợ công tác giám sát và phản biện xã hội của mặt trận đoàn thể.	80.000		80.000	Nguồn HT các BCD (30tr)
-	Hỗ trợ KP hoạt động BVĐ quỹ "vì người nghèo"	15.000		15.000	
-	Chi hội nghị biểu dương già làng, người có uy tín hàng năm.	40.000		40.000	
-	Hỗ trợ KP lấy ý kiến sự hài lòng của người dân hàng năm.	18.000		18.000	
<b>2</b>	<b>Huyện đoàn</b>	<b>678.400</b>	<b>533.400</b>	<b>145.000</b>	
-	Chi quản lý		533.400		
-	Hoạt động hè	35.000		35.000	
-	Hội thi chỉ huy giỏi cấp huyện và cấp tỉnh	20.000		20.000	
-	Hoạt động tháng thanh niên	35.000		35.000	
-	Hội trại tập huấn cán bộ đoàn-hội	20.000		20.000	
-	Tham gia liên hoan công chiêng cấp tỉnh	20.000		20.000	
-	Hội trại cán bộ đoàn trường	15.000		15.000	
<b>3</b>	<b>Hội Phụ nữ</b>	<b>712.300</b>	<b>572.300</b>	<b>140.000</b>	
-	Chi quản lý		572.300		
-	Chi hoạt động đề án 938+939			70.000	Nguồn HT các BCD
-	Chúc tết đội biên phòng			14.000	
-	Hưởng ứng "Ngày thế giới tưởng niệm các nạn nhân tử vong vì TNGT"			6.000	
-	Hội thảo đề xuất các chính sách đối với công tác cán bộ			10.000	
-	Hội thi chi hội trưởng giỏi cấp huyện, tỉnh			20.000	
-	Tổ chức hoạt động ngày gia đình Việt Nam			20.000	
<b>4</b>	<b>Hội Nông dân</b>	<b>744.300</b>	<b>719.300</b>	<b>25.000</b>	
-	Chi quản lý	719.300	719.300		

Số TT	Đơn vị	Tổng Dự toán giao năm 2020	Thực hiện chế độ tự chủ	Thực hiện chế độ không tự chủ	Ghi chú
-	Hỗ trợ kinh phí tổ chức tọa đàm 90 năm ngày thành lập hội	25.000		25.000	
<b>5</b>	<b>Hội cựu chiến binh</b>	<b>367.000</b>	<b>342.000</b>	<b>25.000</b>	
-	Chi quản lý	342.000	342.000		
-	Chi tổ chức hội thi chi hội trưởng giới cấp huyện, tỉnh	25.000		25.000	
<b>6</b>	<b>Liên đoàn Lao động huyện</b>	<b>46.000</b>	<b>-</b>	<b>46.000</b>	
-	Hỗ trợ công tác phối hợp tổ chức hội thao, văn nghệ cho người lao động trong năm 2020	46.000		46.000	
<b>Tổng cộng</b>		<b>3.965.000</b>	<b>3.251.000</b>	<b>714.000</b>	

Ghi chú: - *Quyế lương và các khoản phụ cấp của cán bộ có mặt đến 30/10/2019 đã được phân bổ đủ theo mức lương tối thiểu 1.490.000 đ. Từ nguồn dự toán sự nghiệp, nguồn 10% tiết kiệm chi thường xuyên và nguồn tình sung để thực hiện cải cách tiền lương.*

- *Dự toán giao cho các đơn vị thực hiện năm 2020 đã trừ 10% tiết kiệm để thực hiện cải cách tiền lương chung của huyện.*



**DANH SÁCH GIAO DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NĂM 2020***Chi thường xuyên: Khối chính quyền*

Đvt: 1.000đ

Số TT	Đơn vị	Tổng Dự toán giao năm 2020	Thực hiện chế độ tự chủ	Thực hiện chế độ không tự chủ	Ghi chú
1	2	3=4+5	4	5	6
<b>1</b>	<b>VP HĐND - UBND</b>	<b>7.752.000</b>	<b>3.010.000</b>	<b>4.742.000</b>	
<b>1.1</b>	<b>Hoạt động của HĐND</b>	<b>2.323.000</b>	<b>-</b>	<b>2.323.000</b>	
-	Đặc thù TT HĐND (bao gồm chi phí thăm hỏi)	347.000		347.000	
-	Phụ cấp hàng tháng của ĐB HĐND huyện	257.000		257.000	
-	Kinh phí HĐ HĐND huyện	873.000		873.000	
-	Chi học hỏi kinh nghiệm	360.000	-	360.000	
-	Mua máy tính xách tay hoặc máy tính bảng cấp cho đại biểu HĐND	486.000		486.000	
<b>1.2</b>	<b>Hoạt động của UBND huyện và VP HĐND - UBND</b>	<b>5.429.000</b>	<b>3.010.000</b>	<b>2.419.000</b>	
-	Chi thường xuyên	3.010.000	3.010.000		
-	Đặc thù TT UBND huyện	594.000		594.000	
-	Chi hoạt động thường xuyên khác ngoài định mức biên chế của VP HĐND - UBND	765.000		765.000	
-	Phụ cấp trách nhiệm dân quân tự vệ khối chính quyền	23.000	-	23.000	
-	Kinh phí hoạt động của hệ thống văn bản điều, trang Web,...	100.000		100.000	
-	Thuê đường truyền dùng cho họp trực tuyến xuống các xã	100.000		100.000	
-	Kinh phí bảo trì máy chủ	72.000		72.000	
-	Cải cách hành chính (Hợp đồng với bưu điện thực hiện dịch vụ hành chính công) bao gồm cả năm 2019	765.000		765.000	
<b>2</b>	<b>Phòng Nông nghiệp &amp; PTNT</b>	<b>736.000</b>	<b>736.000</b>	<b>-</b>	
<b>3</b>	<b>Phòng Kinh tế-Hạ tầng</b>	<b>642.000</b>	<b>617.000</b>	<b>25.000</b>	
-	Chi thường xuyên	617.000	617.000		
-	Chi hoạt động ban chỉ đạo ATGT của huyện	25.000		25.000	
<b>4</b>	<b>Phòng Nội vụ</b>	<b>2.205.000</b>	<b>795.000</b>	<b>1.410.000</b>	
-	Chi thường xuyên	795.000	795.000		
-	Chi công tác cải cách hành chính	50.000		50.000	
-	Kinh phí khen thưởng	1.360.000		1.360.000	
+	<i>Khen thưởng của huyện</i>	<i>1.020.000</i>		<i>1.020.000</i>	
+	<i>Khen thưởng ngành giáo dục</i>	<i>340.000</i>		<i>340.000</i>	

Số TT	Đơn vị	Tổng Dự toán giao năm 2020	Thực hiện chế độ tự chủ	Thực hiện chế độ không tự chủ	Ghi chú
<b>5</b>	<b>Phòng LĐ- TBXH</b>	<b>823.000</b>	<b>798.000</b>	<b>25.000</b>	
-	Chi thường xuyên	798.000	798.000		
-	Chi hoạt động của BCĐ vì sự tiến bộ của phụ nữ	25.000		25.000	
<b>6</b>	<b>Phòng Tư pháp</b>	<b>478.000</b>	<b>366.000</b>	<b>112.000</b>	
-	Chi quản lý	366.000	366.000	-	
-	Phổ biến + in ấn TTGD pháp luật và kiểm soát TTHC	50.000		50.000	
-	Phí duy trì hoạt động phần mềm	62.000		62.000	
<b>7</b>	<b>Thanh tra huyện</b>	<b>814.000</b>	<b>744.000</b>	<b>70.000</b>	
-	Chi quản lý	744.000	744.000		
-	Hỗ trợ hoạt động các đoàn thanh tra liên ngành, mua trang phục ngành	70.000		70.000	
<b>8</b>	<b>Phòng Tài Chính - KH</b>	<b>1.092.000</b>	<b>882.000</b>	<b>210.000</b>	
-	Chi quản lý	882.000	882.000		
-	Chi các hoạt động khác ( Hội nghị, xây dựng: Dự toán ngân sách, KTXH, đầu tư công,...)	100.000		100.000	
-	Hỗ trợ hoạt động Hệ thống Tabmis	50.000		50.000	
-	Chi gặp mặt, đối thoại doanh nghiệp	60.000		60.000	
<b>9</b>	<b>Phòng Tài nguyên - MT</b>	<b>830.000</b>	<b>830.000</b>		
<b>10</b>	<b>Phòng Giáo dục</b>	<b>882.000</b>	<b>882.000</b>	-	
<b>11</b>	<b>Phòng Y tế</b>	<b>100.000</b>	<b>100.000</b>	-	
<b>12</b>	<b>Phòng Văn hóa &amp; TT</b>	<b>497.000</b>	<b>497.000</b>	-	
<b>13</b>	<b>Phòng dân tộc</b>	<b>402.000</b>	<b>263.000</b>	<b>139.000</b>	
-	Chi quản lý	263.000	263.000		
-	Hỗ trợ kinh phí thăm, tặng quà... cho người có Uy tín trong ĐBDTTS	139.000	-	139.000	
<b>Tổng cộng</b>		<b>17.253.000</b>	<b>10.520.000</b>	<b>6.733.000</b>	

Ghi chú: - *Quỹ lương và các khoản phụ cấp của cán bộ có mặt đến 30/10/2019 đã được phân bổ đủ theo mức lương tối thiểu 1.490.000 đ. Từ nguồn dự toán sự nghiệp, nguồn 10% tiết kiệm chi thường xuyên và nguồn tình nguyện để thực hiện cải cách tiền lương.*

- *Dự toán giao cho các đơn vị thực hiện năm 2020 đã trừ 10% tiết kiệm để thực hiện cải cách tiền lương chung của huyện.*



**DANH SÁCH GIAO DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NĂM 2020***Chi thường xuyên sự nghiệp: An ninh quốc phòng**(Kèm theo quyết định số: 312/QĐ - UBND ngày 31 tháng 12 năm 2019 của UBND Huyện)*

Đvt: 1.000đ

Số TT	Đơn vị	Tổng Dự toán giao năm 2020	Thực hiện chế độ tự chủ	Thực hiện chế độ không tự chủ	Ghi chú
1	2	3=4+5	4	5	6
<b>1</b>	<b>Huyện đội</b>	<b>3.597.000</b>	-	<b>3.597.000</b>	
-	Chi hoạt động ( Có KP diễn tập cấp xã và kiểm tra dự bị động viên)	2.975.000		2.975.000	
-	Chi hỗ trợ công tác tuyển quân, khám tuyển NVQS, dự lễ tuyên thệ	300.000		300.000	
-	Hoạt động của Tiểu đội dân quân thường trực	322.000		322.000	
<b>2</b>	<b>Công an huyện</b>	<b>1.956.000</b>	-	<b>1.956.000</b>	
-	Chi hoạt động	950.000		950.000	
-	Chi hội đồng định giá hình sự	89.000		89.000	
-	Hỗ trợ kinh phí hoạt động của 20 tổ tự quản ANTT	414.000		414.000	
-	Chi đấu tranh phòng chống tội phạm, chuyên hóa địa bàn về ANTT	98.000		98.000	
-	KP vận động quần chúng	245.000		245.000	
-	Hỗ trợ KP may trang phục cho tổ tự quản ATGT	160.000		160.000	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>5.553.000</b>	-	<b>5.553.000</b>	-

Ghi chú: Dự toán giao cho các đơn vị thực hiện năm 2020 đã trừ 10% tiết kiệm để thực hiện cải cách tiền lương chung của huyện.

**DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ ĐƯỢC GIAO DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NĂM 2020***Nguồn sự nghiệp: Văn hóa thông tin - Thể dục thể thao - Truyền thanh truyền hình**(Kèm theo quyết định số: 312/QĐ - UBND ngày 31 tháng 12 năm 2019 của UBND Huyện)*

Đvt: 1.000 đồng

Số TT	Tên đơn vị	Tổng dự toán giao năm 2020	Thực hiện CĐ tự chủ	Thực hiện chế độ không tự chủ	Ghi chú
1	2	3=4+5	4	5	6
<b>I</b>	<b>TT văn hóa, thông tin và thể thao huyện</b>	<b>3.841.000</b>	<b>2.149.000</b>	<b>1.692.000</b>	
<b>1.1</b>	<b>Sự nghiệp văn hóa</b>	<b>1.325.000</b>	<b>875.000</b>	<b>450.000</b>	
-	Chi thường xuyên	875.000	875.000		
-	Chi hoạt động sự nghiệp	450.000		450.000	
<b>1.2</b>	<b>Sự nghiệp thể dục - TT</b>	<b>410.000</b>	<b>109.000</b>	<b>301.000</b>	
-	Chi thường xuyên	109.000	109.000		
-	Chi hoạt động sự nghiệp	301.000		301.000	
<b>1.3</b>	<b>SN truyền thanh truyền hình</b>	<b>2.106.000</b>	<b>1.165.000</b>	<b>941.000</b>	
-	Chi thường xuyên	1.165.000	1.165.000		
-	Chi hoạt động sự nghiệp	671.000		671.000	
-	Chi mua sắm trang thiết bị chuyên môn và sửa chữa đài phát thanh xã	270.000		270.000	
<b>II</b>	<b>Phòng văn hóa thông tin</b>	<b>225.000</b>	<b>-</b>	<b>225.000</b>	
-	Chi ban chỉ đạo cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng NTM đô thị văn minh"			45.000	
-	Chi xây dựng phục hồi văn hóa truyền thống DTTS			180.000	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>4.066.000</b>	<b>2.149.000</b>	<b>1.917.000</b>	<b>-</b>

Ghi chú: - Quỹ lương và các khoản phụ cấp của cán bộ có mặt đến 31/10/2019 đã được phân bổ đủ theo mức lương tối thiểu 1.490.000 đ. Từ nguồn dự toán sự nghiệp, nguồn 10% tiết kiệm chi thường xuyên và nguồn tỉnh sung để thực hiện cải cách tiền lương.

*'- Dự toán giao cho các đơn vị thực hiện năm 2020 đã trừ 10% tiết kiệm để thực hiện cải cách tiền lương chung của huyện.*

**DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ ĐƯỢC GIAO DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NĂM 2020****Nguồn sự nghiệp: Sự nghiệp Lưu trữ***(Kèm theo quyết định số 312/QĐ - UBND ngày 31 tháng 12 năm 2019 của UBND Huyện)**Đvt: 1.000 đồng*

Số TT	Tên đơn vị	Tổng dự toán giao năm 2020	Thực hiện CD tự chủ	Thực hiện chế độ không tự chủ	Ghi chú
1	2	3=4+5	4	5	6
1	Phòng Nội vụ	643.000	283.000	360.000	
-	Chi thường xuyên	283.000	283.000		
-	Kinh phí chỉnh lý hồ sơ lưu trữ	360.000		360.000	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>643.000</b>	<b>283.000</b>	<b>360.000</b>	-

Ghi chú: - Quỹ lương và các khoản phụ cấp của cán bộ có mặt đến 31/10/2019 đã được phân bổ đủ theo mức lương tối thiểu 1.490.000 đ. Từ nguồn dự toán sự nghiệp, nguồn 10% tiết kiệm chi thường xuyên và nguồn tình sung để thực hiện cải cách tiền lương.

- Dự toán giao cho các đơn vị thực hiện năm 2020 đã trừ 10% tiết kiệm để thực hiện cải cách tiền lương chung của huyện.



**DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ ĐƯỢC GIAO DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NĂM 2020**

Nguồn sự nghiệp: Sự nghiệp Kinh tế

(Kèm theo quyết định số 312/QĐ - UBND ngày 31 tháng 12 năm 2019 của UBND Huyện)

Đvt: 1.000 đồng

Số TT	Tên đơn vị	Tổng dự toán giao năm 2020	Thực hiện CĐ tự chủ	Thực hiện chế độ không tự chủ	Ghi chú
1	2	3=4+5	4	5	6
1	<b>Phòng Tài nguyên - MT</b>	<b>1.350.000</b>	-	<b>1.350.000</b>	
-	Sự nghiệp địa chính	1.350.000		1.350.000	
2	<b>Trung tâm dịch vụ nông nghiệp</b>	<b>4.172.000</b>	<b>1.432.400</b>	<b>2.739.600</b>	
-	Chi thường xuyên	1.432.400	1.432.400		
-	Chi hoạt động sự nghiệp	1.389.600	-	1.389.600	
-	Sự nghiệp định canh định cư	1.350.000		1.350.000	
3	<b>Phòng Kinh tế - Hạ tầng</b>	<b>450.000</b>	-	<b>450.000</b>	
-	Quy hoạch chi tiết xây dựng giai đoạn 2017-2020	450.000		450.000	
4	<b>Đội XD Giao thông và DVĐT</b>	<b>5.380.000</b>	-	<b>5.380.000</b>	
-	Sự nghiệp Thị chính	2.880.000		2.880.000	
-	Sự nghiệp GT	2.500.000		2.500.000	Còn 1.100 chưa giao
7	<b>Phòng Nông nghiệp-PTNT</b>	<b>6.121.000</b>	-	<b>6.121.000</b>	
-	Sự nghiệp Nông nghiệp - Nông thôn	3.600.000		3.600.000	Chi cho nhiệm vụ: NN - PTNT , chăn nuôi thú y. Trồng trọt, BVTV, Khuyến nông, Thủy nông, Nông thôn mới. Phòng chống bão lụt...
-	Kinh phí bảo vệ và phát triển đất trồng lúa	2.521.000		2.521.000	
8	<b>Hội Nông dân</b>	<b>250.000</b>		<b>250.000</b>	
-	Hỗ trợ ban chỉ đạo 61 + Hỗ trợ thành lập CLB	100.000		100.000	
-	Hỗ trợ Quỹ Hội nông dân theo QĐ 673	150.000		150.000	
9	<b>Hội Phụ nữ</b>	<b>70.000</b>	-	<b>70.000</b>	
-	KP thực hiện mô hình khởi nghiệp của phụ nữ	20.000		20.000	
-	Các hoạt động tham gia xây dựng NTM	50.000		50.000	
10	<b>Ngân hàng chính sách</b>	<b>500.000</b>		<b>500.000</b>	
	Hỗ trợ cho vay ủy thác theo CT 40-TC/TW	500.000		500.000	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>18.293.000</b>	<b>1.432.400</b>	<b>16.860.600</b>	

Ghi chú: - *Quy lương và các khoản phụ cấp của cán bộ có mặt đến 31/10/2019 đã được phân bổ đủ theo mức lương tối thiểu 1.490.000 đ. Từ nguồn dự toán sự nghiệp, nguồn 10% tiết kiệm chi thường xuyên và nguồn tình sung để thực hiện cải cách tiền lương.*


- *Dự toán giao cho các đơn vị thực hiện năm 2020 đã trừ 10% tiết kiệm để thực hiện cải cách tiền lương chung của huyện.*

**DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ ĐƯỢC GIAO DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NĂM 2020****Nguồn sự nghiệp: Sự nghiệp khoa học công nghệ***(Kèm theo quyết định số: 32/QĐ - UBND ngày 31 tháng 12 năm 2019 của UBND Huyện)*

Đvt: 1.000 đồng

Số TT	Tên đơn vị	Tổng dự toán giao năm 2020	Thực hiện CĐ tự chủ	Thực hiện chế độ không tự chủ	Ghi chú
1	2	3=4+5	4	5	6
-	<b>Phòng Kinh tế - Hạ tầng</b>	<b>350.000</b>		<b>350.000</b>	
	Chi cho Hội đồng khoa học công nghệ			20.000	
	Chi sự nghiệp khoa học công nghệ			330.000	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>350.000</b>	-	<b>350.000</b>	-

**DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ ĐƯỢC GIAO DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NĂM 2020***Nguồn sự nghiệp: Đảm bảo xã hội**(Kèm theo quyết định số: 312/QĐ - UBND ngày 31 tháng 12 năm 2019 của UBND Huyện)**Đvt: 1.000 đồng*

Số TT	Tên đơn vị	Tổng dự toán giao năm 2020	Thực hiện CĐ tự chủ	Thực hiện chế độ không tự chủ	Ghi chú
1	2	3=4+5	4	5	6
<b>1</b>	<b>Phòng Lao động - TBXH</b>	<b>10.013.000</b>	-	<b>10.013.000</b>	
-	Hoạt động sự nghiệp Đảm bảo xã hội	815.000		815.000	
-	Chi cho công tác điều tra rà soát hộ nghèo	100.000		100.000	
	Chi thăm hỏi các đối tượng gia đình chính sách	78.000		78.000	
-	Kinh phí thực hiện chính sách bảo trợ xã hội, người cao tuổi, người khuyết tật	9.020.000		9.020.000	
<b>2</b>	<b>Văn phòng HĐND - UBND</b>	<b>50.000</b>	-	<b>50.000</b>	
-	Chi thăm hỏi cán bộ	50.000		50.000	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>10.063.000</b>	-	<b>10.063.000</b>	-